

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030” giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 27/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; triển khai Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt “Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030”. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030” giai đoạn 2022 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 trong giai đoạn 2022 - 2025, thực hiện hóa mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, đến năm 2030 trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo như mục tiêu đề ra tại Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; góp phần tích cực vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo bền vững cho Nhân dân, bảo tồn các giá trị văn hóa địa phương; đồng thời phát triển du lịch làm động lực thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và phối hợp của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cấp ủy, chính quyền địa phương, sự tham gia của các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng vào năm 2025 theo đúng tiến độ;

Đẩy mạnh huy động và sử dụng có hiệu quả tổng hợp các nguồn lực từ Nhà nước và toàn xã hội để tập trung đầu tư, tổ chức quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và văn hóa, con người để phát triển du lịch nhanh và bền vững. Thúc đẩy xã hội hóa về du lịch, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực du lịch.

2. Yêu cầu

Chủ động triển khai kế hoạch một cách đồng bộ, đảm bảo công tác phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND các cấp, doanh nghiệp và người dân để hỗ trợ và tạo thuận lợi nhất cho du lịch phát triển;

Các nội dung hoạt động đảm bảo thiết thực, hiệu quả; khai thác, phát huy lợi thế về tài nguyên du lịch để phát triển các loại hình và sản phẩm du lịch đặc

thù theo hướng du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa - tâm linh gắn với phát huy giá trị văn hóa bản địa, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh quốc phòng và phát triển du lịch bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch đồng bộ hiện đại, các dự án phát triển khu, điểm du lịch. Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng, có thương hiệu và sức cạnh tranh, tạo bước đột phá với chất lượng dịch vụ du lịch đa dạng, độc đáo, chuyên nghiệp và giàu bản sắc văn hóa.

Phát huy được tiềm năng, lợi thế của địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo, tạo việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách, tạo động lực mạnh mẽ để thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển, xây dựng Lạng Sơn trở thành điểm đến an toàn, văn minh, thân thiện, mến khách.

Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, cạnh tranh công bằng cho các doanh nghiệp du lịch. Thủ tục hành chính trong lĩnh vực du lịch được đơn giản hóa, tạo điều kiện tốt nhất cho các tổ chức cá nhân đầu tư kinh doanh, phát triển sản phẩm du lịch, thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025 du lịch Lạng Sơn phấn đấu hoàn thành các mục tiêu trở thành ngành kinh tế quan trọng:

- Thu hút 4,4 triệu lượt khách trong đó có 900 nghìn lượt khách du lịch quốc tế và 3,5 triệu lượt khách du lịch nội địa. Tổng thu từ du lịch đạt 5.200 tỷ đồng, đóng góp 6,8% GRDP của tỉnh.

- Về cơ sở lưu trú du lịch, toàn tỉnh có 5.400 buồng lưu trú, trong đó có 1.100 buồng đạt tiêu chuẩn xếp hạng từ 3 - 5 sao. Đến năm 2025 thu hút được 15.200 lao động làm việc trong lĩnh vực du lịch, trong đó có 7.000 lao động trực tiếp.

- *Khu, điểm du lịch*: có 01 khu du lịch quốc gia (khu du lịch Mẫu Sơn); 03 khu du lịch cấp tỉnh¹; có 09 điểm du lịch mới²; có 06 điểm du lịch cộng đồng mới³.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

¹Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Emer Hill, Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng thác Bản Khiêng, Khu du lịch sinh thái, cộng đồng Hữu Liên;

²Du lịch gắn với sông Kỳ Cùng (TP. Lạng Sơn); điểm du lịch sinh thái Tát Pai, xã Đồng Ý, điểm du lịch sinh thái Tiến Hậu, xã Nhất Tiến, điểm du lịch sinh thái Tân Hương (huyện Bắc Sơn); điểm du lịch sinh thái văn hóa dân tộc Hồ Nong Dừng (xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng); Điểm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng xã Hồ Bản Nặng (huyện Văn Quan); Điểm du lịch hồ Thác Xăng (huyện Văn Lãng); điểm du lịch hồ Bắc Khê (huyện Tràng Định); Khu nghỉ dưỡng cánh đồng hoa Nhung Ngọc Linh (huyện Cao Lộc)

³Hoan Trung 1, Đông Đăng (huyện Bắc Sơn); Thác Xăng - Thác Mây (huyện Văn Lãng), Hải Yên (huyện Cao Lộc), Pò Kít (huyện Lộc Bình), Lân Luông (huyện Bình Gia); Liên Hội (Văn Quan).

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của ngành du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xác định kinh tế du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hoá cao và nội dung văn hoá sâu sắc, có khả năng tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho ngành, lĩnh vực khác phát triển, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo phát triển du lịch cấp tỉnh và cấp huyện. Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch từ cấp tỉnh đến cấp huyện, thành phố theo hướng tinh gọn, đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý du lịch.

Quan tâm chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư về du lịch đã và đang đầu tư tại tỉnh. Tăng cường công tác phối hợp, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, công tác quy hoạch, phát triển du lịch. Tập trung cao cho công tác thu hút đầu tư phát triển du lịch, tuyên truyền, quảng bá, áp dụng công nghệ du lịch thông minh, xây dựng sản phẩm du lịch mang biểu trưng, độc đáo, hấp dẫn của tỉnh.

Nâng cao năng lực, trình độ, chất lượng cán bộ quản lý nhà nước về du lịch; hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh; xây dựng các cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển du lịch; bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế về quản lý hoạt động du lịch. Yêu cầu đẩy mạnh và chuyên nghiệp hóa công tác xúc tiến quảng bá, quản lý chất lượng sản phẩm du lịch, quản lý môi trường... để tăng khả năng cạnh tranh của du lịch Lạng Sơn.

2. Xây dựng cơ chế chính sách thu hút, đầu tư phát triển du lịch

Nghiên cứu xây dựng và ban hành một số cơ chế, chính sách ưu đãi như: khuyến khích cộng đồng, doanh nghiệp tham gia đầu tư, kinh doanh du lịch (về đất đai, thuế, tín dụng...); hỗ trợ phát triển các khu, điểm du lịch; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng; hỗ trợ các cơ sở sản xuất sản phẩm, sản vật đặc trưng của tỉnh, sản phẩm quà tặng lưu niệm.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai Đề án chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Lạng Sơn trong lĩnh vực du lịch: hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá, phân hạng và cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP (đạt từ 3 - 5 sao). Tổ chức giới thiệu quảng bá các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh tại các khu, điểm du lịch, các trạm dừng nghỉ, các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả đề án đô thị thông minh.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Chú trọng cải cách hành chính, từng bước nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Lạng Sơn, tạo

môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư và kinh doanh phát triển du lịch. Xây dựng và triển khai hiệu quả, thực chất các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp du lịch nói riêng. Chủ động nghiên cứu và cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về tiếp cận thị trường, tiếp cận vốn, thông tin thị trường lao động...định kỳ tổ chức các cuộc tiếp xúc, đối thoại để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, xử lý vi phạm về lĩnh vực du lịch.

3. Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch

- Tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao; nguồn nhân lực tại các địa phương phát triển du lịch cộng đồng. Thu hút nguồn nhân lực du lịch trình độ cao về làm việc tại tỉnh, đảm bảo về số lượng, chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch.

- Đẩy mạnh mô hình liên kết đào tạo, đào tạo lại nghề du lịch giữa đơn vị kinh doanh du lịch với các trường đào tạo có chuyên ngành du lịch trên địa bàn tỉnh, coi trọng chất lượng đào tạo cả về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và kỹ năng mềm, đáp ứng kịp thời nguồn nhân lực cho các dự án du lịch đang và sẽ hình thành trong thời gian tới. Xây dựng chính sách thu hút đầu tư, liên kết và hợp tác quốc tế trong việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc thi về chuyên môn nghiệp vụ du lịch nhằm tôn vinh, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ như lễ tân, buồng, hướng dẫn viên,...; Chú trọng hình thành đội ngũ hướng dẫn viên du lịch người địa phương; đào tạo các kỹ năng cho người dân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng.

4. Xây dựng, phát triển sản phẩm và thị trường du lịch, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến quảng bá du lịch; ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển du lịch

Phát triển hệ thống các sản phẩm du lịch Lạng Sơn đa dạng, phong phú dựa trên cơ sở khai thác các giá trị tài nguyên du lịch độc đáo, đặc sắc, có thể mạnh của tỉnh. Các sản phẩm du lịch phải có chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh; đáp ứng nhu cầu và xu thế phát triển thị trường du lịch trong nước và quốc tế; các sản phẩm du lịch mang tính đồng bộ để kéo dài thời gian lưu trú và tăng khả năng chi tiêu của khách; hạn chế ảnh hưởng của tính mùa vụ du lịch, bảo đảm tính ổn định, lâu dài, bền vững.

Ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng, thế mạnh của tỉnh như:

- Duy trì và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh, lễ hội đặc trưng, lợi thế của tỉnh như: Đền Kỳ Cùng - Tả Phủ, Chùa Tam Thanh, Chùa Tân Thanh, Đền Bắc Lệ, Chùa Bắc Nga, Đền Mẫu Đồng Đăng... làm mới sản phẩm nhằm tăng sức hấp dẫn, kéo dài thời gian lưu trú của khách như bổ sung các dịch vụ hỗ trợ, hoạt động trải nghiệm, cải tạo cảnh quan, hiệu ứng ánh sáng nghệ thuật,... phục vụ khách tham quan, chụp ảnh, trải nghiệm.

- Tập trung xây dựng các loại hình du lịch sinh thái, tham quan hang động, du lịch thể thao, vui chơi giải trí, cắm trại gắn với các khu du lịch, điểm du lịch như: Hang Gió, thảo nguyên Khau Sla (Chi Lăng), Mẫu Sơn (Cao Lộc, Lộc Bình), Nhị Thanh - Tam Thanh, Thành nhà Mạc (Thành phố Lạng Sơn); thảo nguyên Đồng Lâm, điểm du lịch leo núi thể thao Yên Thịnh (Hữu Lũng); khu nhà trình tường Háng Ngầu (Cao Lộc), nông trường Chè Thái Bình (Đình Lập)...

- Tiếp tục hình thành và đầu tư các điểm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với Chương trình phát triển sản phẩm OCOP tại Thác Xăng - Thác Mây (huyện Văn Lãng); Hải Yến, Háng Ngầu (huyện Cao Lộc); Lân Luông, Mông Ân (huyện Bình Gia)...phấn đấu hình thành các homestay, các điểm du lịch cộng đồng đạt chuẩn theo tiêu chí của ASEAN. Đầu tư xây dựng điểm du lịch văn hóa tại các khu di tích, khu, điểm du lịch, phố đi bộ gắn với hoạt động trình diễn nghệ thuật dân gian như: hát sli, hát lượn, hát then, hát páo dung, hát sáng cọ, hát châu văn... phát triển các loại hình biểu diễn nghệ thuật trong hang động.

- Xây dựng và phát triển công viên địa chất Lạng Sơn, phấn đấu đến năm 2025 được tổ chức UNESCO công nhận là công viên địa chất toàn cầu và hình thành các sản phẩm du lịch tiêu biểu, đặc sắc trong vùng công viên địa chất như: leo núi mạo hiểm, khám phá hang động, văn hóa - lịch sử - tâm linh, sinh thái cộng đồng,... góp phần đưa du lịch Lạng Sơn phát triển.

Xây dựng điểm dừng, nghỉ phục đạt chuẩn phục vụ khách du lịch gắn với điểm thông tin tư vấn và hỗ trợ khách du lịch, kết hợp trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, sản vật đặc trưng của địa phương. Khuyến khích sản xuất các mặt hàng lưu niệm, đặc sản của địa phương có thương hiệu, tiện lợi trong việc giới thiệu và mua sắm của khách du lịch.

Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, quảng bá du lịch trong và ngoài nước bằng nhiều hình thức, biện pháp cụ thể, sáng tạo; xây dựng và định vị thương hiệu du lịch Lạng Sơn với hình ảnh biểu trưng, khẩu hiệu và các sản phẩm tuyên truyền quảng bá như em bé đào, túi sách, áo mũ, logo cài áo, đồng hồ,...

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ thông tin hiện đại, thực hiện chuyển đổi số đảm bảo tính chuyên nghiệp nhằm phục vụ phát triển du lịch như: số hóa cơ sở dữ liệu du lịch ứng dụng trợ lý ảo trong quảng bá du lịch trên địa bàn tỉnh hỗ trợ du khách tra cứu các điểm du lịch, danh lam thắng cảnh; ứng dụng tổng đài nhắn tin tự động cho khách du lịch khi đặt chân đến địa phận tỉnh Lạng Sơn để giới thiệu trang thông tin quảng bá du lịch tỉnh, phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm kiếm thông tin; tổ chức và tham gia các hội nghị trực tuyến, bán sản phẩm du lịch qua mạng, E-Marketing ...

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống du lịch thông minh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2026 với các hạng mục xây dựng công du lịch và ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động bao gồm các nội dung: bản đồ du lịch, số hóa 3D cho các điểm du lịch tiêu biểu trên địa bàn tỉnh, cập nhật dữ liệu du lịch tỉnh Lạng Sơn

thường xuyên, tiện ích phục vụ nhu cầu tìm hiểu thông tin của du khách về Lạng Sơn.

Duy trì và phát triển chuyên mục du lịch Lạng Sơn trên Đài Phát thanh và Truyền hình Lạng Sơn, Báo Lạng Sơn... tăng cường công tác quảng bá du lịch trực quan tại nhà ga, bến xe, điểm dừng chân dọc quốc lộ và cửa ngõ vào Lạng Sơn, các khu, điểm du lịch.

Tổ chức và tham gia các sự kiện du lịch, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo du lịch trong nước và quốc tế... để quảng bá, kêu gọi đầu tư, đồng thời tranh thủ kêu gọi nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); vốn của các tổ chức phi chính phủ hỗ trợ bảo vệ môi trường, đào tạo nguồn nhân lực du lịch... Tăng cường sự tham gia của Hiệp hội du lịch, các doanh nghiệp, đơn vị tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong hoạt động tuyên truyền quảng bá xúc tiến.

5. Đầu tư cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch đồng bộ

5.1. Đầu tư nâng cấp hệ thống đường giao thông kết nối các khu điểm du lịch trên địa bàn tỉnh

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, mạng lưới giao thông quốc gia: Tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn đoạn Km1+800 - Km44+749 (Hữu Nghị - Chi Lăng), dự án thành phần 2; Cải tạo nâng cấp QL.4B (đoạn Km3+700 đến Km18)... .

- Xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các tuyến đường kết nối đến các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch. Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu hút hành khách góp phần hỗ trợ và tạo động lực cho phát triển du lịch địa phương.

5.2. Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

- Tại Thành phố Lạng Sơn

+ Thành phố Lạng Sơn là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, dân cư của cả tỉnh sẽ giữ vai trò là trung tâm du lịch tỉnh Lạng Sơn với vai trò thu hút, kết nối và lan tỏa các luồng khách đi các không gian du lịch khác trên địa bàn toàn tỉnh. Tại trung tâm du lịch của tỉnh cần thiết phát triển các công trình dịch vụ lưu trú, vui chơi giải trí chất lượng cao, cung cấp các dịch vụ về thông tin du lịch, xúc tiến quảng bá hình ảnh du lịch tỉnh Lạng Sơn trong nước và quốc tế.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch có chất lượng cao; bao gồm các khách sạn, nhà hàng, các cơ sở vui chơi giải trí - thể thao, khu vực mua sắm, các trung tâm hội nghị, hội thảo, triển lãm, hội chợ, các cơ sở dịch vụ du lịch khác. Trong đó, đặc biệt ưu tiên xây dựng những khách sạn cao cấp 3- 5 sao có đủ khả năng đón tiếp và tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế thành phố Lạng Sơn.

+ Đầu tư phát triển sản phẩm du lịch trong đó ưu tiên sản phẩm du lịch đặc thù, có chất lượng cao: Đầu tư khôi phục, bảo tồn và phát huy các giá trị di

tích danh thắng như: phát triển các lễ hội (đặc biệt lễ hội Đền Cùg - Tả Phủ), các giá trị văn hóa cộng đồng các dân tộc (hát Then đàn tính - hát Sli...), khu vực ẩm thực chuyên biệt dành riêng phục vụ khách du lịch những món ăn đặc trưng và phục vụ phát triển du lịch; triển khai đầu tư triển khai Dự án khách sạn - sân golf Hoàng Đồng; Khu du lịch sinh thái Emer Hill Quảng Lạc, xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn một cách đồng bộ.

+ Đầu tư tạo cảnh quan, môi trường du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm (khu vực động Tam Thanh, Nhị Thanh, Thành nhà Mạc...), đặc biệt là xử lý các chất thải, nước thải khu vực di tích và bảo vệ môi trường.

- Tại huyện Bắc Sơn, Bình Gia, Văn Quan:

+ Nghiên cứu, thiết kế, triển khai đầu tư dự án Khu du lịch sinh thái nông nghiệp công nghệ cao, kết hợp nghỉ dưỡng vườn cam, quýt, bưởi, hồ nước; dòng suối hoa thuộc địa bàn xã Long Đống - Bắc Quỳnh tại thung lũng Bắc Sơn (huyện Bắc Sơn); Du lịch leo núi, chinh phục đỉnh cao (đỉnh núi Nà Lay, Khau Kiêng, Bắc Sơn); Du lịch tham quan, dã ngoại, vui chơi giải trí cuối tuần (Suối Mỏ Mắm, hang Hú, thung lũng hoa ...); Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hồ, câu cá, dã ngoại, chèo thuyền (hồ Vũ Lăng, hồ Pác Mỏ - Bắc Sơn); Khu du lịch sinh thái Nghỉ dưỡng hồ Bản Nằng - huyện Văn Quan.

+ Triển khai dự án Khu di tích quốc gia đặc biệt khởi nghĩa Bắc Sơn; đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại các điểm du lịch gắn với văn hóa, lịch sử cách mạng; Tham quan hệ thống di tích lịch sử cách mạng, bảo tàng tại Bắc Sơn, hệ thống hang động gắn với các di chỉ khảo cổ ở Bình Gia (hang Thảm Khuyên, Thảm Hai, Kéo Lèng, Bình Gia) nghiên cứu, du lịch cộng đồng, tìm hiểu văn hóa lối sống của các dân tộc, ẩm thực, lễ hội độc đáo như Ná Nhèm (Bắc Sơn), Phài Lừa (Bình Gia)...

- Tại huyện Cao Lộc, Văn Lãng, Tràng Định.

+ Đầu tư phát triển các điểm du lịch tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử Chiến thắng đường số 4 (huyện Tràng Định), khu lưu niệm Hoàng Văn Thụ (huyện Văn Lãng); triển khai Dự án tôn tạo và phát huy giá trị di tích Địa điểm Thủy Môn Đình, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc...

+ Triển khai đầu tư dự án khu du lịch Xứ Lạng Thủy Vân Sơn; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch phục vụ tham quan cảnh quan hồ (Thác Xăng, Văn Lãng; Bắc La, Tràng Định), hang động, thể thao leo núi.

- Tại huyện Chi Lăng, Hữu Lũng.

+ Triển khai đầu tư dự án Xây dựng đền thờ Chi Lăng giai đoạn 1; nghiên cứu, thiết kế, đầu tư triển khai dự án Khu du lịch sinh thái vườn na và các sản phẩm nông nghiệp kết hợp tham quan Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chi Lăng (huyện Chi Lăng).

+ Triển khai đầu tư điểm du lịch cộng đồng Hữu Liên (huyện Hữu Lũng) đạt tiêu chuẩn điểm du lịch cộng đồng ASEAN.

+ Thu hút đầu tư dự án Khu du lịch sinh thái cộng đồng thảo nguyên Khau Slao (huyện Chi Lăng)

+ Đầu tư các điểm du lịch gắn với tài nguyên văn hóa (Khu di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng và hệ thống các đình, đền, chùa, lễ hội...); Du lịch gắn với tài nguyên tự nhiên (khu bảo tồn tự nhiên Hữu Liên, leo núi Yên Thịnh, Hữu Lũng...).

- Tại huyện Lộc Bình và Đình Lập.

+ Đầu tư dự án khu du lịch sinh thái Bản Khiêng - huyện Lộc Bình; triển khai, hoàn thiện dự án quần thể du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn (huyện Lộc Bình); Khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng hồ Khuổi In, huyện Đình Lập.

+ Thu hút đầu tư xây dựng và phát triển điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hồ Bản Lải; Du lịch tham quan thắng cảnh núi, đường biên, vui chơi giải trí, thể thao cuối tuần (Mẫu Sơn, suối Háng Cáu, thác Khuôn Van, Bản Khiêng, suối Long Đầu...) Tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử, văn hóa ở Đình Lập, Lộc Bình...

6. Tăng cường liên kết phát triển du lịch

Tăng cường liên kết, khai thác tối đa lợi thế tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Duy trì, tăng cường kết nối và mở rộng hợp tác về phát triển du lịch với các đối tác: Quảng Tây và một số địa phương khác của Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Pháp...; kêu gọi, tận dụng các nguồn vốn của các tổ chức tài chính quốc tế đang hợp tác với tỉnh để phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, xây dựng các mô hình điểm du lịch và đào tạo nhân lực. Tổ chức các chương trình giới thiệu về du lịch Lạng Sơn ở nước ngoài đặc biệt là ở những thị trường mục tiêu như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Pháp,... trong chương trình hoạt động đối ngoại của tỉnh và các hoạt động đối ngoại của Trung ương.

Tăng cường hợp tác với các tỉnh tham gia liên kết trong khuôn khổ Chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc”; tiếp tục triển khai thỏa thuận hợp tác, mở rộng liên kết phát triển du lịch giữa tỉnh Lạng Sơn với Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong cả nước; hình thành các tuyến “du lịch xanh”, “du lịch đỏ”, kết nối tour với các đơn vị lữ hành trong nước và quốc tế, các địa phương có thị trường lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh... để đưa khách đến với Lạng Sơn. Liên kết, hợp tác giữa các địa phương; giữa các khu, điểm du lịch; giữa các doanh nghiệp du lịch trong tỉnh Lạng Sơn để xây dựng các chương trình du lịch, sản phẩm chung của toàn tỉnh. Việc hợp tác này sẽ làm đa dạng hóa các sản phẩm du lịch và tăng thêm khả năng cạnh tranh của du lịch Lạng Sơn trên thị trường trong nước và quốc tế.

Phát huy vai trò của Hiệp hội du lịch tỉnh để đảm bảo là cầu nối giữa doanh nghiệp kinh doanh du lịch và các cơ quan quản lý nhà nước.

7. Bảo tồn tài nguyên, môi trường; đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở hoạt động du lịch sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió, sử dụng công nghệ sạch...). Để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cần thực hiện tốt công tác thu

gom, vận chuyển, xử lý chất thải tại các khu điểm du lịch trên địa bàn; thu phí, xử phạt... về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động trong khu du lịch theo đúng quy định của Nhà nước.

Đầu tư xây dựng các cơ sở thu gom rác thải đồng bộ và phù hợp với quy hoạch. Song song với việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, cần tập trung đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý chất thải tại Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn và các khu, điểm du lịch khác đã được định hướng phát triển nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, góp phần làm gia tăng giá trị tài nguyên du lịch và phát triển bền vững.

Tuyên truyền, giáo dục đến cộng đồng, đến các doanh nghiệp và khách du lịch về bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch (cả môi trường tự nhiên và môi trường văn hóa xã hội), qua đó nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp và khách du lịch trong việc bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên đất, nước, bảo vệ môi trường tại các cơ sở lưu trú du lịch, tại các khu điểm du lịch... Xây dựng bổ sung nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn tại các khu, điểm du lịch.

Xây dựng các kế hoạch: ứng phó thảm họa môi trường; ứng phó với thảm họa trong các sự kiện văn hóa - lễ hội, sự kiện thể thao lớn và hoạt động du lịch... theo kế hoạch phòng thủ dân sự của tỉnh để chủ động ứng phó hiệu quả với các thảm họa xảy ra trên địa bàn tỉnh...

Quản triệt và triển khai thực hiện tốt chủ trương kết hợp kinh tế, xã hội với quốc phòng trong lĩnh vực du lịch; xác định rõ khu vực cấm, khu vực bảo vệ và vành đai an toàn tại các khu vực công trình quốc phòng và khu dân sự; lấy ý kiến thẩm định về quốc phòng trong quy hoạch, đề án, dự án đầu tư về du lịch; xây dựng các dự án du lịch (nhất là dự án cải tạo, sử dụng hang động tự nhiên đang sử dụng vào mục đích du lịch), có tính lưỡng dụng sẵn sàng sử dụng mục đích quốc phòng khi có tình huống.

Bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách và trật tự an toàn xã hội tại các khu, điểm du lịch, các sự kiện lớn của ngành du lịch; tăng cường quản lý xuất nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn; quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ các nguồn:

- Nguồn Ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý Ngân sách Nhà nước hiện hành (theo từng giai đoạn và từng năm);
- Nguồn xã hội hóa huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có);
- Phối hợp lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, dự án triển khai trên địa bàn để phát triển du lịch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong kế hoạch, nghiên cứu, quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả; định kỳ hàng năm các đơn vị lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 20/12**.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh theo dõi, có trách nhiệm tổng hợp, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại kế hoạch này; chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch; tổng hợp các ý kiến tham gia, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong quá trình thực hiện.

3. Trên cơ sở dự toán do các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch xây dựng, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, thẩm định, căn cứ khả năng ngân sách tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo Kế hoạch được phê duyệt.

(Có phụ lục các nhiệm vụ thực hiện kế hoạch kèm theo)

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị tổng hợp, đề xuất giải pháp gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL;
- Tổng cục Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- MTTQ Việt Nam tỉnh, các Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C,PVP UBND tỉnh,
- các Phòng: KG-VX, KT, TH-NC, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KGVX (NNK).

} Báo cáo

Dương Xuân Huyền